**Tuần 15**

**Thứ hai ngày 12 tháng 12năm 2022**

**BUỔI SÁNG - TIẾT 1 ; HĐTT**

**Chào cờ đầu tuần**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 2** **;** **TOÁN**

Luyện tập

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Giúp HS biết cách chia một số thập phân cho một số thập phân.Vận dụng để tìm thành phần chưa biết và giải các bài toán có lời văn liên quan **đến** chia STP cho STP.

- Giúp HS hình thành và phát triển năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học.

##### - HS có ý thức học tập tốt.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- Giáo viên: Bảng phụ làm bài tập 4.

-HS: SGK, vở viết.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **1. Khởi động: 2 - 3’**  - Phát biểu quy tắc chia một STP cho một STP.  - GV cùng HS nhận xét, đánh giá.=> GT bài.  **2. Thực hành: 30-31'**  **Bài 1: 7-8'**  - Gọi HS đọc đầu bài  - Tổ chức cho HS làm bài rồi chữa bài.  - Giúp đỡ HS chậm.  - GV chốt kiến thức.  **Bài 2: 7-8'(** Không YC HSKT**)**  - Gọi HS đọc đầu bài  - H­­ướng dẫn HS các bư­­ớc giải.  - Cho HS làm bài rồi chữa bài.  - GV chốt kiến thức.  **Bài 3:7-8'(** Không YC HSKT**)**  -Yêu cầu HS đọc đề và nêu cách giải.  - Tổ chức cho HS làm bài vào vở.  - GV chữa bài, nhận xét.  - ĐS:7 lít  **Bài 4: 8-9'. (** Không YC HSKT**)**  *- Yêu cầu HS làm bài nháp,1 em làm bảng phụ.*  - Tổ chức HS chữa bài,nhận xét. | | - 2 HS trả lời.  - Lớp nhận xét, đánh giá.  - 1 HS đọc  - HS làm việc cá nhân.  - 1 HS lên bảng.  - Lớp nhận xét, đánh giá.  - HS nêu cách thực hiện.  - 1 HS đọc  - HS làm bài cá nhân. Nắm chắc các bư­­ớc giải tìm x.  - 1 HS lên bảng.  - Lớp nhận xét, đánh giá.  - HS đọc.  - HS làm bài cá nhân vào vở.  - Nhận xét chữa bài.  - HS làm bài ,chữa,tổ chức nhận xét.. | |
| **3. Vận dụng - sáng tạo:(3 phút)** | | |
| - Cho HS vận dụng kiến thức làm các phép tính sau:  9,27 : 45 0,3068 : 0,26 | - HS làm bài  9,27 : 45 = 0,206  0,3068 : 0,26 = 1,18 | |

***4. Củng cố dặn dò: 2 - 3’***

- Phát biểu quy tắc chia một STP cho một STP.

- GV nhận xét đánh giá giờ học. Hoàn thành các bài tập vào tiết ôn.

- Chuẩn bị bài sau: Luyện tập chung.

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 3: TẬP ĐỌC**

**Buôn Chư­ Lênh đón cô giáo**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Học sinh nắm được nội dung truyện: Tình cảm của ng­ười Tây Nguyên yêu quý cô giáo, biết trọng văn hoá, mong muốn cho con em của dân tộc mình đư­ợc học hành, thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu. Trả lời đư­ợc câu hỏi SGK. Ghi lại được nội dung chính của bài.Phát âm đúng tên ngư­ời dân tộc trong bài. Đọc diễn cảm với giọng phù hợp nội dung từng đoạn.

- Bồi dưỡng và phát triển cho HS năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ.

- Giáo dục Học sinh có ý thức học tập tốt.

+GDQP-AN: HS hiểu: Đại đoàn kết dân tộc tạo sức mạnh tơ lớn bảo vệ tổ quốc. Nâng cao dân trí các dân tộc thiểu số vùng biên góp phần làm vững chắc phên giậu Tổ Quốc , qua đó giáo dục về tình đoàn kết giữa các dân tộc trên đất nước.

+GD Đạo đức Bác Hồ: GD HS công lao của Bác với đất nước và tình cảm của nhân dân với Bác.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- Giáo viên: Bảng phụ ghi đoạn cần luyện đọc.Tranh phóng to SGK.

-HS: SGK, vở viết.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động: (2 -3’)**  - Đọc thuộc lòng bài thơ “ Hạt gạo làng ta”, Nêu nội dung bài?  - GV cùng HS nhận xét, đánh giá=> GT bài..  **2. Luyện đọc (10’)**  - Giới thiệu ảnh trong sgk Tr144.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - Hư­­ớng dẫn hs đọc nối tiếp 4 phần  - Nhân xét *–* sửa sai.  - Giải nghĩa một số từ : Gùi, buôn.  - Đọc diễn cảm toàn bài .  **3. Tìm hiểu bài (10’)**  - Hư­ớng dẫn hs trả lời lần lư­­ợt từng câu hỏi trong sgk.  - Nhận xét – Chốt .  \* Bổ sung GD ĐĐ Bác Hồ: Cô Y Hoa đã viết chữ gì cho dân làng xem? Tại sao?  - Thái độ của dân làng nói lên tình cảm ntn với Bác?  - Nêu nội dung bài ?  - GV chốt ND: Tình cảm của ng­ười Tây Nguyên yêu quý cô giáo, biết trọng văn hoá, mong muốn cho con em của dân tộc mình đư­ợc học hành, thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu.  ? Ghi và nêu lại ND chính của bài.  -GDQP-AN: GV nêu: Đại đoàn kết dân tộc tạo sức mạnh tơ lớn bảo vệ tổ quốc. Nâng cao dân trí các dân tộc thiểu số vùng biên góp phần làm vững chắc thêm phên giậu Tổ Quốc , qua đó giáo dục về tình đoàn kết  giữa các dân tộc trên đất nước.  **4.Luyện đọc diễn cảm (10’)**  - Hư­ớng dẫn hs luyện đọc diễn cảm  - Đọc mẫu đoạn 2- 3 trên bảng phụ.  - YC HS nêu cách đọc diễn cảm. | - 2 HS đọc bài.  - Lớp nhận xét, đánh giá.  - HS quan sát tranh.  -1 - 2 em đọc to toàn bài.  + Cả lớp đọc thầm.  - Đọc nối tiếp 4 em (2 lượt ).  - Vài em đọc lại những từ khó trong bài - Luyện đọc theo cặp (3- 4 cặp )  -1- 2 em đọc toàn bài.  - Thảo luận *–* Trả lời *–* Nhận xét *–* Bổ sung .  - Bác Hồ, vì cô rất kính trọng Bác.  - Rất yêu kính Bác.  - Vài HS nêu.  - HS nhắc lại.  - HS nghe, ghi lại ND chính của bài, su đó 2-3 em mức 3,4 nhắc lại.  -HS theo dõi, lắng nghe  - 4 em đọc nối tiếp bài  - Lớp nhận xét, đánh giá.  - Đọc nối tiếp phần 3,4 truyện.  - Luyện đọc diễn cảm phần 3, 4 truyện  - Thi đọc diễn cảm phần 3, 4 truyện |

|  |  |
| --- | --- |
| **5. Vận dụng- sáng tạo:** *(2 phút)* | |
| - Em học tập được đức tính gì của người dân ở Tây Nguyên ?  - Nếu được đến Tây Nguyên, em sẽ đi thăm nơi nào ? | - Đức tính ham học, yêu quý con người,...  - HS nêu |

***6. Củng cố*** – ***Dặn dò : (1 - 2***’)

- HS nhắc lại nôi dung bài

- Nhận xét tiết học.

- Dặn chuẩn bị bài sau: Về ngôi nhà đang xây.

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 4:** **KHOA HỌC**

**Thuỷ tinh**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

Sau bài học, HS nắm được một số tính chất của thuỷ tinh, vai trò của thủy

tinh trong cuộc sống. Nêu đư­ợc công dụng của thuỷ tinh. Nêu đư­ợc một số cách

bảo quản các đồ dùng bằng thuỷ tinh.

- Giúp HS bồi dưỡng năng lực nhận thức thế giới tự nhiên, tìm tòi, khám phá thế giới tự nhiên,vận dụng kiến thức vào thực tiễn và ứng xử phù hợp với tự nhiên, con người.

-Có ý thức cẩn thận và kĩ năng sử dụng các đồ dùng bằng thuỷ tinh an toàn trong cuộc sống hàng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- Giáo viên:Thông tin và một số đồ dùng bằng thủy tinh.Phiếu học tập nhóm áp dụng PPBTNB.Đồ dùng thí nghiệm.

- HS: Chuẩn bị trước ND bài và sưu tầm 1 số đồ dùng bằng thủy tinh.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động:**   * Giáo viên nêu câu hỏi và gọi HS trả lời.   + Xi măng có tính chất gì?Thường được dùng để làm gì?  GVnhận xét, đánh giá, hỗ trợ.  **2. Khám phá.**  **\*** Liên hệ thực tế và trả lời câu hỏi  Giáo viên chốt ý.  **\***Thực hành tìm hiểu tính chất của thủy tinh thường. **(PP “BTNB”)**  *\* Nêu được một số T/C của thủy tinh thường.*  **1.** **Tình huống xuất phát và câu hỏi nêu vấn đề:** Thủy tinh thường có những T/C gì?   - Phát *Phiếu học tập* cho HS  **2.** **Bộc lộ những hiểu biết ban đầu**:  - Yêu cầu HS nêu những hiểu biết ban đầu của mình về tính chất của thủy tinh.  **3. Đề xuất câu hỏi, phương án tìm tòi:**  **- GV yêu cầu:**  Các em hãy nêu thắc mắc của mình về tính chất của thủy tinh bằng một số câu hỏi (cho HS nêu miệng)   - GVchốt lại một số câu hỏi (dự kiến):VD:  - Thủy tinh có trong suốt không ?  + **GV:** Để kiểm tra kết quả dự đoán của mình các em phải làm thế nào?  + **GV:** Các em đã đưa ra nhiều cách làm để kiểm tra kết quả, nhưng cách làm TN và dựa vào trải nghiệm là phù hợp nhất.  **4.Thực hiện phương án tìm tòi khám phá:**   - **GV** YC HS lấy đồ dùng thí nghiệm đã chuẩn bị.   - GV tổ chức cho HS cáo kết quả sau khi thí nghiệm và thực hiện thí nghiệm trước lớp.  **5.** **Kết luận và hợp thức hóa kiến thức**:  - Qua thí nghiệm các em rút ra kết luận gì ?  - GV hướng dẫn HS so sánh kết quả thí nghiệm với các suy nghĩ ban đầu của mình ở bước 2 có gì khác nhau.  **\* Lưu ý:**GV chỉ nhận xét HS nào trùng, HS nào không trùng ý kiến ban đầu; không nhận xét đúng, sai.  \* GV nhận xét, kết luận và chốt bảng:  “Thuỷ tinh thường trong suốt, không gỉ, cứng nhưng dễ vỡ. Thuỷ tinh không cháy, không hút ẩm và không bị a-xít ăn mòn.”  **6.** Liên hệ thực tế và trả lời câu hỏi.  *\* Nêu được vật liệu dùng để sản xuất ra thuỷ tinh, công dụng của thuỷ tinh và cách bảo quản các đồ dùng bằng thủy tinh.*  Cho HS làm việc cá nhân: Đọc thông tin trong SGK và trả lời các câu hỏi:  + Thủy tinh được làm từ vật liệu nào?  + Loại thủy tinh chất lượng cao có đặc điểm gì?  + Loại thủy tinh chất lượng cao thường được dùng để làm gì?  + Nêu cách bảo quản những đồ dùng bằng thủy tinh.   * Giáo viên nhận xét, tuyên dương, chốt ý, **GDBVMT (khai thác hợp lí các nguồn TNTN)** và giới thiệu một số hình ảnh về các đồ dùng bằng thủy tinh chất lượng cao.   **7. Củng cố- Dặn dò.** GV đưa lên bảng nội dung thông tin cơ bản.  - Ôn lại bài.   * Chuẩn bị: Cao su. * Nhận xét tiết học. | -Hát   * 2 HS lên bảng trả lời câu hỏi: * Lớp nhận xét.   HS làm việc cá nhân.   * Quan sát các hình ở trang 60 và dựa vào hiểu biết của mình kể tên một số đồ dùng được làm bằng thủy tinh. * Một số học sinh trình bày trước lớp.   - Cả lớp theo dõi nhận xét, bổ sung.  - HS giới thiệu một số đồ dùng bằng thủy tinh đã sưu tầm được.  - HS làm việc nhóm 4, ghi vào phiếu học tập (Mục 1: Điều các em nghĩ) những hiểu biết ban đầu của mình về tính chất của thủy tinh.  - Vài HS trình bày kết quả thảo luận.  - HS tự đặt câu hỏi vào phiếu học tập (Câu hỏi các em đặt ra)  Ví dụ HS có thể nêu: Thủy tinh có bị cháy không? Thủy tinh có bị gỉ không? Thủy tinh có dễ vỡ không ? Thủy tinh có bị a- xít ăn mòn không ?  - Lần lượt HS nêu câu hỏi  - 1 HS đọc lại các câu hỏi    - HS đề xuất các cách làm để kiểm tra kết quả dự đoán (**VD**: Thí nghiệm, quan sát, trải nghiệm...,)  - HS lấy đồ dùng thí nghiệm, tự thực hiện thí nghiệm, quan sát và rút ra kết luận từ thí nghiệm (HS điền vào phiếu học tập-mục 3)   - Vài HS trình bày kết quả thí nghiệm.  - HS khác nêu thí nghiệm của mình (nếu khác bạn)  - HS có thể trình bày thí nghiệm.      - HS trình bày phiếu học tập (Mục 4: Kết luận của các em).    - HS nêu.            -Vài HS đọc lại kết luận của GV.  - HS đọc thầm thông tin ở SGK/trang 61 để trả lời các câu hỏi:  + ... cát trắng và một số chất khác.  + ... rất trong; chịu được nóng, lạnh; bền; khó vỡ.  + ... làm chai, lọ trong phòng thí nghiệm, đồ dùng y tế, kính xây dựng, kính của máy ảnh, ống nhòm, ...  - Trong khi sử dụng hoặc lau, rửa cần nhẹ nhàng tránh va chạm mạnh, tránh để rơi từ trên cao xuống …  - 2, 3 HS nhắc lại các nội dung vừa học. |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**BUỔI CHIỀU; HĐTT**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Thứ ba ngày 13 tháng 12năm 2022**

**BUỔI SÁNG- TIẾT 1; TOÁN**

**Luyện tập chung**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS nắm chắc cách thực hiện các phép tính với số thập phân,phân số,hỗn số Vận dụng để làm đ­ược các bài tâp theo yêu cầu và tính giá trị của biểu thức, giải toán có lời văn. Xác định được số dư trong các phép chia có thương là các số thập phân.

- Bồi dưỡng cho HS NL tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học

- HS có ý thức học tập tốt.

**II. ĐỒ DÙNG:**

-Giáo viên: Bảng phụ( 2 cái) cho 2 HS làm bài 2.

- HS: SGK, vở, VBT thay phiếu bài 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

##### A- MỤC TIÊU

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. Khởi động: 2 - 3’**  - HS làm lại bài 4.  - Nêu quy tắc chia một STP cho một STP.  - GV nhận xét đánh giá.=> GT bài  **2. Thực hành.30-31'**  **Bài 1 :7-8'**  - Gọi HS đọc đầu bài.  - Tổ chức cho HS làm bài.  - GV giúp đỡ HS chậm.  - Yêu cầu HS tự nêu cách thực hiện  - YC HS nhắc lại thứ tự thực hiện các phép tính.  **Bài 2 :5-6'(** Không YC HSKT**)**  - Tổ chức cho HS làm bài.  - GV chốt kết quả đúng.  **Bài 3:8'(** Không YC HSKT**)**  - Yêu cầu HS đọc đề, xác định yêu cầu  - Tổ chức cho HS làm bài vào vở.  - GV chữa, đánh giá bài làm của HS.  - GV chốt kết kiến thức.  **Bài 4 :5-6'(** Không YC HSKT**)**  *HS làm bài vào nháp*  - GV tổ chức cho HS làm bài .  GV nhận xét,đánh giá, khắc sâu các cách thức xác định và thực hiện tính để tìm các thành phần chưa biết của phép tính. | | | - 2 HS làm bài trên bảng. Lớp làm nháp.  - Lớp nhận xét, đánh giá.  - 1 HS đọc.  - HS làm việc cá nhân.  - Một số HS trình bày  - HS nêu cách thực hiện.  - HS nhắc lại.  - HS làm bài cá nhân.Lớp làm VBT,2 em làm bảng phụ  - HS nhắc lại cách thực hiện(Thực hiện các phép tính cho ra cùng 1kết quả trên 1tập hợp số để so sánh).  - 2HS eo bảng phụ.  - Đối chiếu bài trên bảng phụ để nhận xét, KT kết quả.  - HS đọc đề.  - Xác định yêu cầu, tìm cách làm.  - HS làm bài cá nhân vào vở.  - Một HS chữa.  - Nhận xét đánh giá.  -Nêu cách thực hiện các biểu thức trên để tìm thành phần chưa biết.  - HS làm bài cá nhân ,nêu cách làm  -2 em chữa bài trên bảng lớp. | |
| **3. Hoạt động sáng tạo:** (1 phút) | | |
| - Tìm số dư của các phép tính sau, biết rằng phần thập phân của thương lấy đến 2 chữ số:  3,076 : 0,85 và 12 : 3,45 | - HS nghe và thực hiện | |

***4. Củng cố dặn dò: 2 - 3’***

- Nhắc lại thứ tự thực hiện các biểu thức ,cách tìm một số thành phần chưa biết của phép tính.

- Nhận xét đánh giá giờ học.

- Chuẩn bị bài sau: Luyện tập chung.

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 2: LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

**Mở rộng vốn từ: hạnh phúc**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS nắm được nghĩa của từ *hạnh phúc* (BT1)*.*Tìm đư­­ợc từ đồng nghĩa, trái nghĩa với từ *hạnh phúc,* nêu đ­ược một số từ có tiếng phúc (BT2, BT3).

- Giúp học sinh bồi dưỡng năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ.

- Rèn kĩ năng sử dụng từ ngữ về chủ đề đúng, hiệu quả cao.

**II. ĐỒ DÙNG:**

-Giáo viên: Bài tập 1 viết sẵn trên bảng lớp.

- HS: SGK, vở,Từ điển học sinh.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**1. Khởi động: (2 - 3’)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| - Yêu cầu 3 HS đọc đoạn văn tả mẹ đang cấy lúa.  - Nhận xét cho từng HS.  - GT bài.  ***2. Thực hành: 32' :***  *Bài 1:5-7'*  - Gọi HS đọc yêu cầu và nội dung bài . - Yêu cầu HS làm việc theo cặp.  - Yêu cầu 1 HS làm trên bảng lớp.  - Nhận xét, đánh giá.. | | - 2 HS đọc.  - Lớp nhận xét, đánh giá.  - 1 HS đọc thành tiếng trên bảng lớp.  - Lớp đọc thầm.  - HS làm bài.  - 1 HS chữa miệng.  - Lớp nhận xét. | |
| *Bài 2:* 6-7'  - Gọi HS đọc yêu cầu nội dung bài.  - Yêu cầu HS làm theo nhóm.  - YC HS đặt câu với các từ vừa tìm đ­ư­ợc.  - Nhận xét câu HS đặt. | | - 1 HS đọc thành tiếng cho cả lớp nghe.  - HS làm việc cá nhân (Dùng từ điển HS).  - Tiếp nối nhau nêu từ,  - Tiếp nối nhau đặt câu.  - Lớp nhận xét, đánh giá. | |
| *Bài 3:10-11'***(** Không YC HSKT**)**  - Gọi HS đọc yêu cầu nội dung bài.  - Tổ chức cho HS thi tìm từ tiếp sức.  - Tổng kết cuộc thi.  - YC HS giải thích nghĩa từ tìm đ­ược. | | - 1 HS đọc thành tiếng.  - Thi tìm từ tiếp sức theo hư­­ớng dẫn.  - Tiếp nối nhau nêu từ, giải thích.  - Lớp nhận xét, đánh giá. | |
| *Bài 4: 7-8':HS làm bài .* **(** Không YC HSKT**)**  - GV tổ chức cho HS làm và chữa bài. | | - HS làm ,chữa và nhận xét.*.* | |
| **3.Hoạt động ứng dụng:(2phút)** | | | |
| - Ghép các tiếng sau vào trước hoặc sau tiếng ***phúc*** để tạo nên các từ ghép: *lợi, đức, vô, hạnh, hậu, làm, chúc, hồng*  - Về nhà đặt câu với các từ tìm được ở trên. | | - HS nêu: *phúc lợi, phúc đức, vô phúc, hạnh phúc, phúc hậu, làm phúc, chúc phúc, hồng phúc.*  - HS nghe và thực hiện | |
| ***4. Củng cố – dặn dò (2 - 3’):***  - Tìm các từ đồng nghĩa và trái nghĩa với từ hạnh phúc.  - GV nhận xét tiết học.  - Dặn HS ghi nhớ các từ vừa tìm đ­­ược.  - Nhắc nhở HS chuẩn bị bài sau: Tổng kết vốn từ. | | | |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 3; LỊCH SỬ**

**Chiến thắng biên giới thu đông 1950**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

-Học sinh nắm được nguyên nhân ta quyết định mở chiến dịch Biên giới thu đông 1950.Nêu đ­­ược Ý nghĩa của chiến thắng Biên giới thu đông 1950 và sự khác biệt giữa chiến thắng Việt Bắc thu đông 1947 và chiến thắng Biên giới thu đông 1950.

- Góp phần hình thành và phát triển cho HS năng lực tư chủ và tự học, năng lực hiểu biết cơ bản về Lịch sử, năng lực tìm tòi và khám phá Lịch sử, năng lực vận dụng kiến thức Lịch sử vào thực tiễn

- GDQP-AN: Làm rõ đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng, Bác Hồ cùng sức mạnh của nhân dân quyết tâm kháng chiến chống Pháp, qua đó giáo dục lòng tự hào dân tộc.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- GV: Bản đồ Hành chính Việt Nam (để chỉ biên giới Việt Trung).Lư­­ợc đồ chiến dịch Biên giới thu đông 1950. Phiếu học tập cho HS.

- HS: Chuẩn bị trước ND bài.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

1. Khởi động: 2 - 3’.

- Thực dân Pháp mở cuộc tấn công lên Việt Bắc năm 1947nhằm âm m­­ưu gì?

- Khi bị bào vây, theo em, điều gì sẽ xảy ra với ta? Theo em, chúng ta nên làm gì?=> GT bài.

|  |  |
| --- | --- |
| ***2. Khám phá:***  ***\****Làm việc cả lớp: 3 – 4 phút.  - GV treo bản đồ, gọi HS chỉ biên giới Việt Trung. GV chốt, nhấn mạnh âm mư­­u của Pháp, chủ tr­­ương của ta.  ***\**** Làm việc cả lớp:4 – 5 phút.   * Nếu không khai thông đ­­ường biên giới thì cuộc kháng chiến của ND ta thế nào?   GV kết luận vì sao ta quyết định mở chiến dịch.  ***\**** Làm việc nhóm theo phiếu:10 – 12 phút.  - Để đối phó với địch, ta đã quyết đinh như­­ thế nào? Quyết định ấy thể hiện điều gì? - Trận đánh tiêu biểu trong chiến dịch diễn ra ở đâu? Kể lại trận đánh ấy trên l­­ược đồ? - Chiến thắng Biên giới thu đông 1950 có tác động như thế nào đối với cuộc kháng chiến của ND ta?  ***\****Làm việc cá nhân: 8 – 9 phút.  - Điểm khác chủ yếu của chiến dịch Việt Bắc và chiến dịch Biên giới là gì? - Hình ảnh Bác Hồ trong chiến dịch Biên giới gợi cho em suy nghĩ gì? - Tấm g­­ương chiến đấu dũng cảm của anh La Văn Cầu thể hiện điều gì ? Quan sát hình ảnh tù binh Pháp trong chiến dịch em có suy nghĩ gì? | - 2-3 em chỉ biên giới Việt Trung trên lược đồ.  - HS lắng nghe.  - HS xác định biên giới Việt Trung và điểm địch đóng quân để khoá biên giới tại đư­ờng số 4 trên l­­ược đồ.  - Một số HS trả lời.  - HS làm việc nhóm đôi  - 1-2 nhóm báo cáo kết quả.  - HS nhóm khác bổ sung.  - HS quan sát hình 1, trả lời câu hỏi.  - HS quan sát hình 3, trả lời câu hỏi. |
| **3. Vận dụng- sáng tạo:** ( 1 phút) | | | |
| - Về nhà tìm hiểu, sưu tầm thêm các tư liệu về chiến dịch Biên giới 1950. | | - HS nghe và thực hiện | |

***4. Củng cố dặn dò: 2’ :***

- HS đọc phần ghi nhớ

- GV nhận xét bài học, dặn học sinh chuẩn bị bài sau

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 4: THỂ DỤC**

**Đ/C Điệp soạn giảng**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**BUỔI CHIỀU- TIẾT 1: KĨ THUẬT**

**Đ/C Mến soạn giảng**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 2: TIẾNG ANH**

**Đ/C Hạnh soạn giảng**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 3: TIẾNG ANH**

**Đ/C Hạnh soạn giảng**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Thứ tư ngày 14 tháng 12 năm 2022**

**BUỔI SÁNG- TIẾT 1*:*** **TOÁN**

**Luyện tập chung**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nắm chắc cách thực hiện các phép tính với số thập phân , cách giải các bài toán có lời văn liên quan.Thực hiện thành thạo các phép tính với số thập phân, vận dụng tính giá trị của biểu thức, giải toán có lời văn.

- Giúp HS hình thành và phát triển năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học.

-Có ý thức học tập tốt.

**II. ĐỒ DÙNG:**

-Giáo viên: Bảng phụ

- HS: SGK, vở...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động: 2 - 3’**  - HS làm lại bài 4 (a, c).  - Nêu quy tắc chia một STP cho một STP.  - GV nhận xét đánh giá.=> GT bài:  **2. Thực hành: 30-32'**  **Bài 1:8-9'**  - Gọi HS đọc đầu bài.  - Tổ chức cho HS làm bài.  - GV giúp đỡ HS chậm.  - Yêu cầu HS tự nêu cách thực hiện  **Bài 2:6-7' (** Không YC HSKT**)**  - Tổ chức cho HS làm bài.  - YC HS nhắc lại thứ tự thực hiện các phép tính.  - GV chốt kết quả đúng.  **Bài 3:8-9'(** Không YC HSKT**)**  - Yêu cầu HS đọc đề, tóm tắt xác định dạng toán..  - Tổ chức cho HS làm bài vào vở.  - GV chấm, đánh giá bài làm của HS.  - GV chốt kết kiến thức.  **Bài 4 :** 9-10'**:Không YC HSKT**  Tổ chức cho *HS làm bài ,chữa và nhận xét..*  - GV tổ chức cho HS làm bài nếu .  **3. Vận dụng- sáng tạo.( 2-3')**  ? Lấy 1 phép chia, đặt ra yêu cầu cho bạn cùng bàn, làm và trao đổi lẫn nhau. | - 2 HS làm bài trên bảng. Lớp làm nháp.  - Lớp nhận xét, đánh giá.  - 1 HS đọc.  - HS làm việc cá nhân.  - Một số HS lên bảng  - HS nêu cách thực hiện.  - HS nhắc lại.  - HS làm bài cá nhân.  - Nắm chắc thứ tự thực hiện phép tính.  - HS nhắc lại thứ tự thực hiện.  - 1 HS lên bảng.  - Đổi vở KT kết quả.  - HS đọc đề.  - Xác định dạng toán, tìm cách làm.  - HS làm bài cá nhân vào vở.  - Một HS làm bảng phụ, treo lên bảng cho lớp chữa bài.  - Nhận xét đánh giá.  - HS làm bài cá nhân ,1 em làm bảng phụ , treo lên để chữa và nhận xét.  - HS thực hiện. |

***4. Củng cố dặn dò: 2 - 3’***

- Nhắc lại thứ tự thực hiện các biểu thức có dấu ngoặc đơn và không có ngoặc đơn.

- Nhận xét đánh giá giờ học.

- Hoàn thành các bài tập còn lại.

- Chuẩn bị bài sau: Luyện tập chung.

***5. Củng cố dặn dò: 2 - 3'***

- Nói: HS nam bằng 45% HS nữ có nghĩa là gì?

- Nhận xét đánh giá giờ học. Hoàn thành các bài tập còn lại.

- Dặn chuẩn bị bài sau: Giải toán về tỉ số phần trăm.

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 2 ; TẬP ĐỌC**

**Về ngôi nhà đang xây**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

-Học sinh nắm được nội dung, ý nghĩa bài: Hình ảnh đẹp của ngôi nhà đang xây thể hiện sự đổi mới của đất nước ta. Trả lời được các câu hỏi 1, 2, 3.Nghe và ghi lại ND bài. Bước đầu cảm nhận được về hình ảnh trong thơ.Biết đọc diễn cảm bài thơ, ngắt nhịp hợp lí theo thể thơ tự do. Đọc được diễn cảm bài thơ với giọng vui, tự hào.

- Bồi dưỡng và phát triển cho HS năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ.

-Giáo dục Học sinh tự hào, yêu quý ngôi nhà mình.

**II. ĐỒ DÙNG:**

-Giáo viên: Bảng phụ để hướng dẫn học sinh ngắt nhịp.Tranh bài TĐ.

- Học sinh: Đọc trước và chuẩn bị trước ND bài.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động:(2-3')**  - Đọc bài: *Buôn Chư Lênh đón cô giáo*. Nêu nội dung bài?  - Nhận xét.  **-** Dùng tranh ngôi nhà đang xây cho HS quan sát, nhận xét và GT bài.  **2 Luyện đọc**:(9-10')  - Đọc cả bài.  - Đọc nối tiếp từng khổ thơ.  - Kết hợp sửa phát âm, giải nghĩa từ, chú ý sửa ngắt nhịp thơ:GV dùng bảngt phụ hướng dẫn.  *Chiều / đi học về;*  *Ngôi nhà / như trẻ nhỏ*  *Lớn lên / với trời xanh*  GV giải nghĩa từ *cái bay* bằng cách cho hs quan sát vật thật, giải nghĩa các từ *giàn giáo, trụ bê tông*  qua vốn sống và liên hệ thực tế của HS.  - GV đọc diễn cảm bài văn.  **3. Tìm hiểu bài:(12')**  Hướng dẫn tìm hểu bài qua hệ thống câu hỏi SGK.  - ý 1:Vẻ đẹp của nhữnh ngôi nhà đang xây:  + Câu 1 SGK.  + Câu 2: Vẻ đẹp của ngôi nhà đang xây qua các hình ảnh nhân hóa.  +Câu 3: Qua hình ảnh nhân hoá những ngôi nhà đang xây được miêu tả gần gũi, sống động hơn.  - ý 2: Qua hình ảnh những ngôi nhà đang xây nói lên cuộc sống trên đất nước ta đang ngày một đổi thay.  + Câu 4. **(** Không YC HSKT**)**  - Nêu nội dung của bài?( Chú ý HS theo dõi trả lời, NX để ghi lại ND chính của bài)  \* Đại ý: : Hình ảnh đẹp và sống động của ngôi nhà đang xây thể hiện sự đổi mới hằng ngày trên đất nước ta  **4. Đọc diễn cảm:(9-10') (** Không YC HSKT**)**  - Hướng dẫn hs đọc diễn cảm đoạn toàn bài:  + GV treo bảng phụ,đọc mẫu.  + Hướng dẫn giọng đọc: giọng chậm rãi, nhẹ nhàng, tình cảm; nhấn giọng ở một số từ ngữ so sánh, nhân hoá,và chú ý ngắt nhịp thơ linh hoạt.  - Tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm  - Đọc lại cả bài.  **5. Vận dụng- sáng tạo.**  - Em có suy nghĩ gì về những người thợ đi xây dựng những ngôi nhà mới cho đát nước thêm tươi đẹp hơn ?  ? Hình ảnh nào em thích nhất trong bài? Vì sao?( GV giảng thêm cho HS về giá trị của 1 số hình ảnh trong bài thơ: Ví dụ: Trụ bê tông nhú lên như một mầm cây...)  **5. Củng cố- dặn dò:(2')**  - Bài văn muốn nói với chúng ta điều gì? Hãy liên hệ sự đổi thay trên quê hương em.  - Chuẩn bị bài sau: *Thầy thuốc như mẹ hiền.* | - 2 hs đọc.  - Nhận xét, đánh giá.  - Đọc nối tiếp đoạn một nhóm 4 HS đọc nối nhau đến hết bài.(3 lượt)  - Luyện đọc từ khó.  - HS đọc lại toàn bài.  - Lớp theo dõi.  - Làm việc cá nhân câu hỏi: 1, 2, SGK.  + Nêu miệng kết quả, nhận xét, bổ sung  - Làm việc cá nhân, suy nghĩ trả lời câu hỏi 3, 4 SGK.  + Nêu miệng kết quả, nhận xét, bổ sung.  - HS nêu nội dung. HS khác nhận xét, bổ sung. Lớp chắt lọc, ghi và nêu lại ý chính của bài.  -3HS đọc nối tiếp theođoạn  - Theo dõi GV đọc mẫu và tìm các từ cần nhấn giọng, chỗ ngắt giọng  - Luyện đọc theo cặp  - HS thi đọc đọc diễn cảm.  - Liên hệ.  - Họ là những người thợ tuyệt vời....  - HS trả lời, nhận xét.  -HS suy nghĩ, trả lời.  - Nghe và thực hiện |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 3; KỂ CHUYỆN**

**Kể chuyện đã nghe , đã đọc.**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**-**Giúp HS biết cách kể một câu chuyện đã nghe, đã đọc nói về những ng­ười đã góp sức mình chống lại đói nghèo, lạc hậu, vì hạnh phúc của nhân dân theo gợi ý của SGK. Trao đổi với bạn về nội dung, ý nghĩa câu chuyện. Kể, nghe bạn kể, nhận xét lời kể của bạn.

-Bồi dưỡng cho HS năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ.

**-**Giáo dục học sinh ý thức vươn lên không ngại khó khăn, dám đương đầu với đói nghèo, đấu tranh chống lạc hậu.

\* GD Đạo Đức Bác Hồ:Giúp học sinh thấy được sự quan tâm vô cùng lớn của Bác với nhân dân .

**II. ĐỒ DÙNG:**

-Giáo viên: Bảng phụ ghi tiêu chuẩn bình chọn ng­ười kể chuyện hay.

- HS: Chuẩn bị trước ND bài.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động: (3 - 5’)**  - 1- 2 HS kể lại truyện Pa - xtơ và em bé và trả lời câu hỏi về ý nghĩa câu chuyện  - GV nhận xét, đánh giá+> GT bài.  ***2.Khám phá: 30-31'***  ***\**** H­ướng dẫn học sinh hiểu yêu cầu của đề bài (5 - 7’).  - Gọi HS đọc đề bài.  - GV gạch chân từ quan trọng.  - Nhắc HS nên chọn chuyện ngoài SGK  \* Gợi ý HS có thể kể về Bác Hồ, người luôn quan tâm tới nhân dân, chống giặc đói, giắc dốt.  - Kiểm tra sự chuẩn bị của HS.  **3. Thực hành:**  HS thực hành kể chuyện, trao đổi về ý nghĩa câu chuyện. (22 - 24’)  - Tổ chức thi kể chuyện.  - Nhắc HS: kể xong nói luôn ý nghĩa câu chuyện hoặc trao đổi với các bạn trong lớp  về nhân vật, ý nghĩa câu chuyện .  - GV treo tiêu chí đánh giá và YC HS đọc  - Tổ chức nhận xét, đánh giá.  - GV nhận xét, tuyên d­ương bạn kể chuyện hay. | - 2 HS kể và nêu nội dung bài.  - Lớp nhận xét, đánh giá.  - 1 HS đọc đề bài  - HS tiếp nối nhau đọc các gợi ý  trong Sgk.  - 5 - 7 HS tiếp nối nói tên câu chuyện mình định kể.  - HS lắng nghe, nêu một số câu chuyện kể về Bác thể hiện sự auan tâm sâu sắc của Bác với nhân dân.  - HS chuẩn bị câu chuyện, 4-5 em kể, lớp NX và cùng tìm hiểu về ND câu chuyện  - Vài HS đọc.  - Thi KC trư­­ớc lớp.  - Bình chọn bạn có câu chuyện hay nhất; bạn kể tự nhiên, hấp dẫn nhất; bạn đặt câu hỏi thú vị nhất... |
| **4. Vận dụng- nsáng tạo. (3’)** |  |
| - Địa phương em đã làm những gì để chống lại đói nghèo, lạc hậu ?  - Nếu sau này em là lãnh đạo của địa phương thì em sẽ làm những gì để chống lại đói nghèo, lạc hậu ? | - HS nêu    - HS liên hệ trả lời. |

***5. Củng cố, dặn dò: 2 - 3’***

- Nêu ý nghĩa câu chuyện.

- Nhận xét tiết học. Về nhà kể lại cho ngư­­ời thân nghe.

- Chuẩn bị bài sau: Kể chuyện đ­ược chứng kiến hoặc tham gia.

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 4: THỂ DỤC**

**Đồng chí Điệp soạn giảng**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**BUỔI CHIỀU- TIẾT 1: TIN HỌC**

**Đ/C Hương soạn giảng**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 2: MĨ THUẬT**

**Đ/C Đinh Hồng soạn giảng**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 3: ÂM NHẠC**

**Đ/C Mến soạn giảng**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Thứ năm ngày 15 tháng 12 năm 2022**

**BUỔI SÁNG- TIẾT 1*:*** **TOÁN**

**Tỉ số phần trăm**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

-Giúp HS bư­­ớc đầu nhận biết về tỉ số phần trăm.Biết viết một số phân số dư­ới dạng tỉ số phần trăm.

- Góp phần hình thành và phát triển cho HS các năng lực: Năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học.

-Có ý thức học tập tốt.

**II. ĐỒ DÙNG:**

Giáo án điện tử.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **1. Khởi động:2 - 3'**  - Phát biểu quy tắc chia một số tự nhiên cho một số thập phân. Lấy VD rồi thực hiện phép tính.  - GV cùng HS nhận xét, đánh giá.  **2. Khám phá: 30-31'**  **\* Giới thiệu tỉ số tỉ số phần trăm( xuất phát từ tỉ số ): 6-7'**  - Nêu VD.  - Tỉ số của diện tích trồng hoa hồng và diện tích vư­­ờn hoa bằng bao nhiêu?  - H­­ướng dẫn viết tỉ số phần trăm:  = 25%.  - Hư­­ớng dẫn HS đọc , viết.  **3. HĐ 3: ý nghĩa thực tế của tỉ số phần trăm: 6-7'**  - Tổ chức cho HS đọc VD 2.  - Giúp HS hiểu ý nghĩa của tỉ số phần trăm.  - Vẽ sơ đồ minh hoạ.  **4. HĐ 4: Thực hành: 20'**  Bài 1:6-7':Tổ chức HS làm bài 1  - Giúp đỡ HS chậm.  Bài 2.6-7': **(** Không YC HSKT**)**  - Giúp HS nắm chắc các b­­ước giải.  - Cho HS làm bài và T/C chữa.  - GV chốt kết quả đúng.  Bài 3:7-8': **(** Không YC HSKT**)**  HS làm bài ,chữa và nhận xét..  - Tổ chức cho HS làm và chữa bài. | | - 2 HS thực hiện.  - Lớp nhận xét, đánh giá.  - HS đọc VD.  - HS trả lời.  - HS thực hành viết, đọc tỉ số %.  - HS đọc và nêu cách làm.  - HS thực hành viết.  - HS nêu ý nghĩa của tỉ số 20%  - HS nhắc lại.  - HS làm bài cá nhân.  - 1-2 em chữa bài trên bảng.GV NX, cho HS đối chiếu kết quả.  - HS đọc đề, xác định yêu cầu của đề, tìm cách giải.Làm vở.  - 1 em chữa bài, lớp chữa và nhân xét.  - HS làm, 2 em trình bày lời giải, lớp NX. | |
| **4. Vận dụng- sáng tạo.(2 phút)** | | |
| - Gọi học sinh nhắc lại ý nghĩa của tỉ số phần trăm. | - nêu( 2-3 em). Lớp NX. | |

***5. Củng cố dặn dò: 2 - 3'***

- Nói: HS nam bằng 45% HS nữ có nghĩa là gì?

- Nhận xét đánh giá giờ học. Hoàn thành các bài tập còn lại.

- Dặn chuẩn bị bài sau: Giải toán về tỉ số phần trăm.

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 2; TẬP LÀM VĂN**

**Luyện tập tả ngư­­ời (Tả hoạt động**).

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS nắm đ­ược nội dung chính của từng đoạn của một bài văn tả ng­­ười, những chi tiết tả hoạt động của nhân vật trong bài văn. (BT1 , Viết đ­­ược một đoạn văn tả hoạt động của một ngư­­ời. (BT2)

- Góp phần bồi dưỡng cho HS năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ.

- HS có thói quen chú ý quan sát các sự vật, hiện tư­­ợng xung quanh và có sự nhận xét, so sánh, liên tưởng...

**II. ĐỒ DÙNG:**

- Giáo viên: Bảng phụ ghi sẵn lời giải của BT 1b

- HS chuẩn bị dàn bài sơ l­­ược.

- **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. Khởi động: (2 - 3’)  - KT việc chuẩn bị ở nhà.  - Nhận xét, đánh giá.  ***=> Giới thiệu bài : 1- 2’***  ***2. Thực hành***  **Bài tập 1: 9-10'**  - GV giúp HS nắm vững yêu cầu của bài tập.  - Tổ chức cho HS làm bài và trình bày kết quả.  - GV nhận xét, chốt kết quả ( SGV -296.); Sử dụng bảng phụ chữa bài.  - Củng cố về đoạn văn, cách tả hoạt động của ng­­ười... | | | - 2 HS đọc phần chuẩn bị ở nhà.  - Lớp nhận xét, đánh giá.  - HS đọc yêu cầu, nội dung của bài  tập 1 - Làm việc cá nhân.  - HS trình bày miệng kết quả.  - Cả lớp nhận xét, bổ sung.  - HS nhắc lại. |
| **Bài tập 2:20-21'(** Không YC HSKT**)** - H­ướng dẫn HS xác định rõ yêu cầu của đề.  - GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS.  - GV bao quát chung, giúp đỡ những em còn lúng túng... - GV chấm bài làm của 1 số HS, nhận xét. | | | - HS đọc đề bài.  - Vài HS đọc to phần gợi ý trong SGK  - HS xem lại kết quả quan sát hoạt động một ngư­­ời thân hoặc một ng­­ười mà em yêu mến đã chuẩn bị ở nhà.  - HS làm bài vào vở BT. - Vài HS đọc to phần bài làm của  mình tr­­ước lớp.  - Lớp nhận xét, đánh giá. |
| **3. Vận dụng- sáng tạo:(**1 phút) | | | |
| - Em sẽ quan sát những gì để thể hiện được tính tình của bạn hoặc em bé ? | - Em sẽ quan sát hoạt động thường ngày, lúc học, lúc chơi,... | | |

***4. Củng cố - dặn dò (2 - 3’)***  
- Tóm tắt nội dung bài.

- Nhận xét đánh giá tiết học.

- Dặn dò HS chuẩn bị bài sau: Luyện tập tả ng­ười (Tả hoạt động).

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 3: TIẾNG ANH**

**Đ/C Hạnh soạn giảng**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 4: TIẾNG ANH**

**Đ/C Hạnh soạn giảng**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**BUỔI CHIỀU- TIẾT 1: TIN HỌC**

**Đ/C Hương soạn giảng**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 2: LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

**Tổng kết vốn từ**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Học sinh nắm đư­ợc một số từ ngữ, tục ngữ, thành ngữ, ca dao nói về

quan hệ gia đình, thầy trò, bạn bè theo YC của BT1, BT2.Tìm đư­ợc một số từ ngữ tả hình dáng của của ng­­ười theo YC của BT3 ; các câu tục ngữ, thành ngữ, ca dao nói về quan hệ gia đình, thầy trò, bạn bè. Viết đ­­ược đoạn văn miêu tả hình dáng của 1 ngư­­ời cụ thể khoảng 5 câu theo YC của BT4.

- Giúp học sinh bồi dưỡng năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ.

- Giáo dục giữ gìn sự trong sáng của Tiếng Việt.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- Giáo viên: Bảng phụ ghi sẵn đáp án của BT1, bảng nhóm.

- HS: SGK, vở,VBT .

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **1. Khởi động: (2 - 3’):**  - HS nêu miệng lời giải của BT 2.  - Đặt câu với 2 từ thuộc 2 nhóm vừa tìm.  - GV nhận xét, đánh giá.=> GT bài:Tổng kết vốn từ.  ***2. Thực hành : 30-32'***  **\* Bài 1: 5-6'**  - GV gợi ý, h­­ướng dẫn HS  - GV kèm cặp, giúp đỡ những em còn lúng túng.  - GV ccho HS treo bảng phụ ghi kết quả BT 1,chữa bài.  **\* Bài 2: 6-8'(** Không YC HSKT**)**  - Giúp HS nắm chắc yêu cầu bài, HS mẫu.  - Giao nhiệm vụ cho HS.  - YC HS chọn 3 trong 5 ý của bài. HS có thể làm cả bài nếu còn thời gian.  - Giúp đỡ những em còn lúng túng  - GV nhận xét, chốt đáp án...  **\* Bài 3**: 7-8'**(** Không YC HSKT**)**  - Cách tổ chức t­­ương tự BT 2  - GV nêu đáp án để các nhóm bổ sung nếu thiếu...  **\* Bài 4:11-12' : (** Không YC HSKT**)**  - Hư­ớng dẫn HS có thể viết đoạn văn hơn 5 câu, không nhất thiết câu nào cũng phải có từ ngữ miêu tả hình dáng.  - GV chấm bài làm của 1 số HS.  - Nhận xét, sửa chữa... | | | - 2 HS thực hiện.  - Lớp nhận xét, đánh giá.  - HS đọc đầu bài - nêu yêu cầu.  - HS làm bài vào vở. 1 em làm bảng phụ.  - 2 HS chữa bài  - Lớp NX.  - 2 HS đọc lại.  - HS đọc đầu bài. Nêu lại YC.  - Làm việc cá nhân vào VBT.  - 2-3 em trình bày kết quả  - Lớp nhận xét, bổ sung  - Làm việc cá nhân  - Sửa sai, bổ sung...  - HS đọc đề, nêu yêu cầu.  - Làm bài vào vở .  - Vài HS đọc to phần bài làm của mình,  - Lớp nhận xét, bổ sung. |
| **3. Vận dụng- sáng tạo:(2 phút)** | | | |
| - Tìm thêm các câu thành ngữ, tục ngữ thuộc các chủ đề trên ?  - Về nhà viết một đoạn văn ngắn khoảng 4-5 câu tả hình dánh người thân trong gia đình em ? | - HS nêu  - HS nghe và thực hiện | | |

***4. Củng cố- dặn dò (2 - 3’):***

- GV tóm tắt nội dung bài.

- Nhận xét, đánh giá tiết học.

- Dặn dò HS : Ôn bài, chuẩn bị bài sau: Tổng kết vốn từ

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 3; CHÍNH TẢ ( NGHE - VIẾT)**

**Buôn Chư­­ Lênh đón cô giáo**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nghe – viết đúng bài chính tả một đoạn trong bài Buôn Chư­­ Lênh đón

cô giáo. Trình bày đúng hình thức đoạn văn xuôi. Làm đúng bài tập 2: BT3.

. - Góp phần bồi dưỡng cho HS năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực văn học, năng

lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ.

-Giáo dục ý thức VSCĐ.

\*GDQP-AN: Đại đoàn kết dân tộc tạo sức mạnh tơ lớn bảo vệ tổ quốc. Nâng cao dân trí các dân tộc thiểu số vùng biên góp phần làm vững chắc thêm phên giậu Tổ Quốc

**II. ĐỒ DÙNG:**

- Giáo viên: Giấy khổ rộng BT2/a, b; Bảng phụ BT3/a, b.

- HS: Vở, SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **1.Khởi động: (2 - 3’):**  - 2 HS chữa bài 2/a (tiết tr­­ước)  - GV cùng HS nhận xét, đánh giá.=> GT bài  ***2. H­­ướng dẫn HS nghe - viết (20 -*** 22’)  - GV đọc bài chính tả.  - Hỏi về nội dung đoạn văn.  GDQP-AN: Em hãy nêu những việc mà Đảng và nhà nước đã làm để xây dựng ttình đoàn kết với các dân tộc vùng biên?Những công lao của nhân dân các dân tộc vùng biên trong công cuộc bảo vệ, xây dựng tổ quốc.  - Tìm từ ngữ khó viết, dễ lẫn trong bài?  - GV đọc, lớp viết nháp, 2 HS viết bảng lớp.  - Nêu cách trình bày bài viết?  - Nhắc tư­ thế ngồi viết.  - GV đọc cho HS viết bài.  - Chấm bài 1 số em - Nhận xét  ***3. H­­ướng dẫn HS làm bài tập ( 8 - 10***’***)***  Bài 2/a, b**(** Không YC HSKT**)**  - Gọi HS nêu YC bài tập.  - Nhắc HS chỉ tìm những tiếng có nghĩa  - Phát giấy khổ rộng cho 1 số nhóm, y/c làm xong dán bài lên bảng.  - Hư­ớng dẫn HS chữa bài.  Bài 3**(** Không YC HSKT**)**  - Treo bảng phụ , h­ướng dẫn HS xác định YC  - Tổ chức cho HS làm bài, chữa bài.  - GV chốt câu trả lời đúng.  - Tính khôi hài của mẩu chuyện thể hiện ở chi tiết nào? | | | - 2 HS làm bài trên bảng. Lớp làm nháp.  - Lớp nhận xét, đánh giá.  - Theo dõi Sgk.  - Đọc thầm lại bài chính tả.  -HS nêu, HS khác nhận xét, bổ sung.  - HS tìm, nêu từ ngữ khó viết, dễ lẫn trong bài.  - Luyện viết từ ngữ khó, dễ lẫn.  - HS nêu cách trình bày.  - HS viết bài.  - Nghe, soát lỗi lẫn nhau.  - 1 HS nêu yêu cầu bài tập  - Làm việc theo nhóm nhóm 2.  - 1 số HS trình bày bài tr­ước lớp,  - Lớp theo dõi bổ sung.  - 1 HS đọc bài và xác định YC  - Làm bài độc lập vào VBT,  - 1 HS làm bảng phụ.  - Đổi vở kiểm tra bài lẫn nhau.  - 1- 2 HS đọc lại mẩu chuyện.  - HS trả lời. |
| **4. Vận dụng- sáng tạo:** (1 phút) | | | |
| - Về nhà chọn một đoạn văn khác trong bài viết lại cho đẹp hơn. | - HS nghe và thực hiện | | |

***5.Củng cố, dặn dò (2*** - 3’):

- GV nhận xét tiết học.

- Dăn chuẩn bị bài sau: Nghe viết: Về ngôi nhà đang xây.

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Thứ sáu ngày 16 tháng 12 năm 2022**

**BUỔI SÁNG- TIẾT 1 ; TOÁN**

**Giải toán về tỉ số phần trăm**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**-**Biết cách tính tỉ số phần trăm của hai số.Vận dụng được để giải các bài toán đơn giản có nội dung tìm tỉ số phần trăm của hai số.

**-** Bồi dưỡng cho HS NL tự chủ và tự học, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học

**-** Giáo dục học sinh có ý thức làm bài tốt.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- GV: Bảng phụ ghi ví dụ.

- HS: SGK, vở...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động: (3’)** - Chữa miệng bài 1, 2 (79). - GV cùng HS nhận xét, đánh giá. - GT bài.  ***2. Khám phá:32'***  \***Tìm hiểu cách tính tỉ số phần trăm của hai số 315 và 600. 8-9'.**  - GV treo bài toán ví dụ, ghi tóm tắt lên bảng.  - GV yêu cầu HS.  ***Tóm tắt***  - Số HS toàn trường : 600 h/s  - Số HS nữ : 315 h/s.  315 : 600 = 0,525  0,525x 100 : 100 = 52,5 : 100  52,5 : 100 = 52,5%  - Nhân với : 100 và chia cho 100.  - Vậy ta có thể viết gọn cách tính như sau:  52.5 : 600 = 0,525 = 52,5%  - Muốn tìm tỉ số phần trăm của hai số 303 và 600 ta làm thế nao?  2. áp dụng vào giải toán có nội dung tính tỉ số phần trăm.5-6'  - GV hướng dẫn như bài tập 1.  **3- Thực hành:22-23'.**  Bài1:6-7' Viết các số thập phân sau thành tỉ số phần trăm:  Bài2: 5-6': **(** Không YC HSKT**)**  Tính tỉ số phần trăm của hai số  Ví dụ : a) 23 : 24 = 0,9583… = 95,83%  - GV tổ chức cho HS làm bài vào vở.  - GV chữa bài, chốt kết quả đúng.  Bài 3:7-9'**(** Không YC HSKT**)**  - GV hướng dẫn HS làm bài và chữa bài.  - GV chữa bài, nhận xét.  **3. Vận dụng- sáng tạo: 2'**  - Về nhà ôn kĩ bài, xem trước bài sau | - 2 HS chữa miệng bài tập.  - Lớp nhận xét, đánh giá.  - HS đọc, tóm tắt bài toán.  + Viết tỉ số giữa số HS nữ và số HS toàn trường?  + Thực hiện phép chia.  + Nhân 100 và chia cho 100.  + Đổi kí hiệu.  - HS đọc bài toán trong SGK và tóm tắt.  - HS đọc yêu cầu  - HS tự làm.Trình bày miệng. Lớp NX  - HS đọc yêu cầu., làm VBT, chữa bài.  - HS nêu lại cách tính tỉ số %  -HS làm bài vào vở, chữa bài. Lớp NX.  - HS nhắc lại cách tính tỉ số phần trăm của 2 số.  - Lớp nhận xét, đánh giá.  - Nghe và thực hiện |

***4 Củng cố – dặn dò (3’)***

- Đánh giá nhận xét giờ học.

- Về ôn bài, chuẩn bị bài sau: LT.

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 2: KHOA HỌC**

**Cao su**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

-Học sinh nắm được tính chất đặc trưng của cao su và vai trò của nó trong cuộc sống. Làm thực hành để tìm ra tính chất đặc trưng của cao su . Kể được tên các vật liệu dùng để chế tạo ra cao su và cách bảo quản các đồ dùng bằng cao su -Giúp HS nhận thức thế giới tự nhiên, tìm tòi, khám phá thế giới tự nhiên,

vận dụngkiến thức vào thực tiễn và ứng xử phù hợp với tự nhiên, con người.

- Yêu thích môn học.Ý thức bảo vệ môi trường qua việc xử lý rác thải là cao su đúng cách. Có ý thức bảo vệ môi trường.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- GV chuẩn bị : Bóng cao su, dây cao su, miếng cao su dán ống nước ; nước sôi, nước lạnh, một ít xăng, 2 ly thủy tinh, một miếng săm xe đạp, một cây nến, một bật lửa, đá lạnh, vài sợi dây cao su, một đoạn dây cao su dài 5-10cm, mạch điện được lắp sẵn với pin và bóng đèn.

- HS: Chuẩn bị vở thí nghiệm, bút , bảng nhóm .

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

1. **Khởi động:** HS chuẩn bị dụng cụ học tập

3 HS lần lượt nêu tính chất , công dụng , cách bảo quản đồ dùng bằng thủy tinh

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **2. Khám phá. :** ( 31-32' )  ***2.1. Tình huống xuất phát :***  *H: Em hãy kể tên các đồ dùng được làm bằng cao su?*  GV tổ chức trò chơi “*Truyền điện*” để HS kể được các đồ dùng làm bằng cao su  -Kết luận trò chơi  H: *Theo em, cao su có tính chất gì?*  ***2.2. Nêu ý kiến ban đầu của HS:***  -GV yêu cầu HS mô tả bằng lời những hiểu biết ban đầu của mình vào vở thí nghiệm về những tính chất của cao su  - GV yêu cầu HS trình bày quan điểm của các em về vấn đề trên  ***2.3. Đề xuất câu hỏi :***  Từ những ý kiến ban đầu của của HS do nhóm đề xuất, GV tập hợp thành các nhóm biểu tượng ban đầu rồi hướng dẫn HS so sánh sự giống và khác nhau của các ý kiến trên  - Định hướng cho HS nêu ra các câu hỏi  liên quan  - GV tập hợp các câu hỏi của các nhóm:  *H: Tính đàn hồi của cao su như thế nào?*  *H: Khi gặp nóng, lạnh, hình dạng của cao su thay đổi như thế nào?*  *H: Cao su có thể cách nhiệt, cách điện được không?*  *H: Cao su tan và không tan trong những chất nào?*  ***2.4. Đề xuất các thí nghiệm nghiên cứu:***  -GV tổ chức cho HS thảo luận, đề xuất thí nghiệm nghiên cứu  - Tổ chức cho các nhóm trình bày thí nghiệm  ***2.5.Kết luận, kiến thức mới :***  - GV tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả sau khi trình bày thí nghiệm  - GV tổ chức cho các nhóm thực hiện lại thí nghiệm về một tính chất của cao su (nếu thí nghiệm đó không trùng với thí nghiệm của nhóm bạn)  -GV hướng dẫn HS so sánh kết quả thí nghiệm với các suy nghĩ ban đầu của mình ở bước 2 để khắc sâu kiến thức  - GV kết luận về tính chất của cao su: *cao su có tính đàn hồi tốt; ít bị biến đổi khi gặp nóng, lạnh; cách điện, cách nhiệt tốt; không tan trong nước, tan trong một số chất lỏng khác; cháy khi gặp lửa.*  **3. Vận dụng- sáng tạo:2'**  - Về nhà, tìm hiểu nơi nào trồng nhiều cao su ở nước ta.  **4) Củng cố , dặn dò :** ( 3 phút )  - Gọi 4 HS lần lượt nêu lại : nguồn gốc , tính chất , công dụng , cách bảo quản các đồ dùng bằng cao su .  \*GV lưu ý HS về tác hại củae rác thải là cao su và cách xử lý.  - Về học bài và chuẩn bị bài mới : Chất dẻo | -Theo dõi  -HS tham gia chơi  -Theo dõi  - HS làm việc cá nhân: ghi vào vở TN những hiểu biết ban đầu của mình vào vở thí nghiệm về những tính chất của cao su  - HS làm việc theo nhóm 4: tập hợp các ý kiến vào bảng nhóm  - Các nhóm đính bảng phụ lên bảng lớp và cử đại diện nhóm trình bày  - HS so sánh sự giống và khác nhau của các ý kiến.  -Ví dụ HS có thể nêu: *Cao su có tan trong nước không? Cao su có cách nhiệt được không? Khi gặp lửa, cao su có cháy không*?...  -Theo dõi  - HS thảo luận theo nhóm 4, đề xuất các thí nghiệm nghiên cứu  - Các nhóm HS tự bố trí thí nghiệm, thực hiện thí nghiệm, quan sát và rút ra kết luận từ thí nghiệm (HS điền vào vở TN theo bảng sau)   |  |  | | --- | --- | | Cách tiến hành thí nghiệm | Kết luận rút ra | |  |  |   - Các nhóm báo cáo kết quả (đính kết quả của nhóm lên bảng lớp), cử đại diện nhóm trình bày  - Các nhóm trình bày lại thí nghiệm  -Theo dõi  - HS nghe và thực hiện |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 3; TẬP LÀM VĂN**

**Luyện tập tả ng­ười (Tả hoạt động**)

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

-Học sinh biết cách lập dàn ý chi tiết cho bài văn tả hoạt động của ngư­ời. (BT1); Dựa theo dàn ý đã lập, viết được đoạn văn miêu tả hoạt động của em bé ở tuổi tập đi, tập nói hoặc của 1 bạn nhỏ. (BT2)

- Góp phần bồi dưỡng cho HS năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ.

-Giáo dục ý thức quan sát và quan sát có định hướng, chọn lọc.  
**II. ĐỒ DÙNG:**

- GV- HS: Dàn ý sơ lư­ợc của bài văn tả hoạt động của một người.  
**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **1. Khởi động: (2 - 3’)**  - Đọc đoạn văn tả hoạt động của một ngư­ời ở tiết trư­ớc.  - GV cùng HS nhận xét, đánh giá.=> GT bài  **2. Thực hành. 32'**  **Bài tập 1:13-15'**  - Giúp HS nắm vững yêu cầu của BT, kiểm tra kết quả quan sát ở nhà.  - Gợi ý, hư­ớng dẫn HS thực hiện yêu cầu của BT1.(Dùng bảng phụ hướng dẫn dàn bài sơ lược.)  - GV giúp đỡ những HS còn lúng túng.  - Tổ chức cho HS trình bày kết quả.  - Ghi chiếu ND vắn tắt.  - Chốt kết quả nh­ư ( SGV - 301.)  **Bài tập 2:15-16'(** Không YC HSKT**)** - GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS - Giúp HS nắm vững yêu cầu của BT. - Tổ chức cho HS làm bài và trình bày kết quả.  - GV đọc bài của 1 số HS, nhận xét.  - Tuyên dương HS viết bài tốt. | | - 2 HS đọc đoạn văn tiết trước.  - Lớp nhận xét, đánh giá.  - HS đọc yêu cầu, nội dung của bài 1.  - Đọc phần gợi ý trong SGK  - Chuẩn bị dàn ý vào vở nháp.  - HS trình bày miệng kết quả trư­ớc lớp.  - Cả lớp nhận xét, bổ sung, hoàn thiện dàn ý.  - HS theo h­ướng dẫn, làm vào vở viết một đoạn văn. - Dựa vào nhận xét của GV, HS sửa hoặc bổ sung vào bài làm của mình để sẽ hoàn chỉnh vào tiết ôn. |
| **3.Vận dụng- sáng tạo:(2 phút)** | | |
| - Khi viết bài văn tả người, ta tả hình dáng xong rồi mới tả hoạt động hay tả đan xen giữa tả hình dáng và tả hoạt động ? | - HS nêu | |

***4. Củng cố, dặn dò (2- 3’)*** *-* GV tóm tắt nội dung tiết học.

- Dặn dò HS: Chuẩn bị cho KT viết.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

##### TIẾT 3: HĐTT

##### Sinh hoạt lớp

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

##### - Học sinh nắm được những ưu, khuyết điểm của mình cũng như tập thể lớp trong tuần 15 và biết hướng sửa chữa trong tuần 16. Biết công việc tuần 16 và thực hiện cho tốt.

##### -Góp phần hình thành và phát triển cho HS năng lực tự chủ , tự đưa ra quyết định, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo;

- Giáo dục ý thức tự rút kinh nghjiệm và rút kinh nghiệm cho bạn; Tự hào về truyền thống QĐNDVN.

**II- ĐỒ DÙNG:**

- GV: ND sinh hoạt..

- HS: Ban cán sự chuẩn bị các ND báo cáo. Đội văn nghệ chuẩn bị các tiết mục hát múa về 22/12.

**III- HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

##### 1 – Kiểm điểm nề nếp tuần 15 (13’)

##### - Lớp sinh hoạt văn nghệ.

- Cán bộ HĐ tự quản nhận xét những ưu, khuyết điểm của lớp cũng như từng cá

nhân trong tuần qua.

##### - HS khác phát biểu ý kiến.

##### - GVchốt lại ý chính.

##### + Nề nếp:

##### ………………………………………………………………………………………...………………………………………………………………………………………..……...……………………………………………………………………………….................................................................................................................+ Học tập: ………………………………………………………………………………..................................................................................................................................................................………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

##### + Lao động, thể dục vệ sinh:

##### ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..................................................................................................................................................................……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….................................................................................................

##### + Múa hát sân trường:

##### ………………………………………………………………………………..................................................................................................................................................................…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….................................................................................................2. Công tác tuần16 (7’)

##### - Tiếp tục thực hiện tốt mọi nề nếp mà nhà trường đề ra

##### - Thi đua học tập và làm theo tấm gương anh bộ đội Cụ Hồ

**3. Hát - múa về anh bộ đội cụ Hồ:10-12'**

Đội văn nghệ tổ chức:

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**BUỔI CHIỀU- TIẾT 1; ĐỊA LÍ**

**Th­­ương mại và du lịch.**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**-**Học xong bài này, học sinh nắm sơ lược về khái niệm: thương mại, nội thương, ngoại thương; thấy được vai trò của ngành thương mại trong đời sống và sản xuất. Nêu tên các mặt hàng xuất khẩu, nhập khẩu chủ yếu của nước ta. Nêu được các điều kiện thuận lợi để phát triển ngành du lịch ở nước ta. Xác định trên bản đồ các trung tâm thương mại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và các trung tâm du lịch lớn của nước ta.

- Bồi dưỡng cho HS năng lực tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp

tác, năng lực giải quyết vấn đề và sán g tạo; Năng lực hiểu biết cơ bản về Lịch sử, năng lực tìm tòi và khám phá Lịch sử, năng lực vận dụng kiến thức Lịch sử vào thực tiễn

**-** GDQP-AN: HS có ý thức về những vấn đề rủi ro, nhạy cảm về QP-AN do thương mại, du lịch mang lại, qua đó giáo dục HS nâng cao cảnh giác , ý thức tìm hiểu nền kinh tế nước nhà.

**II. ĐỒ DÙNG:**

-GV: Bản đồ hành chính Việt Nam. Phiếu học tập nhóm đôi cho HĐ 1:

Tranh ảnh về các chợ lớn, trung tâm th­­ương mại và về ngành du lịch

- HS: Xem và tìm hiểu trước ND bài. **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **1. Khởi động:2 - 3’**  - N­­ước ta có những loại hình giao thông vận tải nào? - GV nhận xét, đánh giá. = GV GT bài. **2. Khám phá:30-31'**  **\* Hoạt động th­­ương mại: 13 - 14 phút**  Làm việc nhóm đôi:  - Th­­ương mại gồm những hoạt động nào?  - Địa phư­­ơng nào có hoạt động th­­ương mại phát triển nhất cả n­­ớc?  - Nêu vai trò của ngành thư­­ơng mại?  - Kể tên các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu ở nư­ớc ta?  - Địa ph­­ương em xuất, nhập khẩu những mặt hàng nào?  - GV kết luận về HĐ th­­ương mại.  **\* Ngành du lịch: 12-13 phút.**Làm việc cá nhân  - Vì sao những năm gần đây, l­­ượng khách du lịch đến n­­ước ta tăng lên? - Kể tên các trung tâm du lịch lớn của n­­ước ta. - GV chốt ý chính.  -Biển đem lại những gì cho ngành du lịch?  -Em biết những khu du lich biển nào ở Việt Nam? -GDQP-AN: Khách du lịch đến biển có thể gây ra tác hại gì với môi trường? QP-AN? Cần làm gì để hạn chế,khắc phục hậu quả đó?GV nhấn mạnh, nói thêm về những vấn đề rủi ro, nhạy cảm về QP-AN do thương mại, du lịch mang lại, qua đó giáo dục HS nâng cao cảnh giác , ý thức tìm hiểu nền kinh tế nước nhà. | | | - 2 HS trả lời.  - Lớp nhận xét, đánh giá.  - HS làm việc cá nhân trả  lời câu hỏi mục 1.  - HS trình bày kết quả.  - HS nêu.  - Lớp nhận xét, bổ sung.  - HS trả lời.  - HS liên hệ phát biểu.  - HS lắng nghe; quan sát.  - Vài HS nhắc lại.  -Học sinh liên hệ trả lời,nhận xét và rút ra những kết luận cần thiết về lợi ích của biển với du lịch nói chung và với du lịch Việt Nam nói riêng,các biện pháp bảo vệ,giữ gìn MT biển.  -HS lắng nghe. |
| **3.Vận dụng- sáng tạo.:(2 phút)** | | | |
| - Đia phương em có ngành du lịch nào ? Hãy giới thiệu về ngành du lịch đó ?  - Nếu em là một lãnh đạo của địa phương,em có thể làm gì để phát triển ngành du lịch của địa phương mình ? | - HS nêu  - HS nêu | | |

##### 4. Củng cố - dặn dò: (2 - 3’)

##### - Th­­ương mại gồm những hoạt động nào?

##### - Kể tên các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu ở nư­­ớc ta?

##### - GV gọi 1-2 HS đọc nội dung bài học (tr 100).

##### - GV nhận xét giờ học, dặn HS chuẩn bị bài 16: Ôn tập.

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 3; ĐẠO ĐỨC**

**Tôn trọng phụ nữ ( Tiết 2.)**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nắm đ­ược vai trò của phụ nữ trong gia đình và ngoài xã hội, những việc cần làm phù hợp với lứa tuổi thể hiện sự tôn trọng phụ nữ. Biết vì sao cần tôn trọng phụ nữ. Tôn trọng, quan tâm, không phân biệt đối xử với chị em gái, bạn gái và ng­ười phụ nữ khác trong cuộc sống hàng ngày.Trẻ em có quyền đư­ợc đối xử bình đẳng, không phân biệt trai hay gái.

-Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực thẩm mĩ, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác

- Quan tâm**,** chăm sóc, giúp đỡ chị em gái và ng­ười phụ nữ khác trong cuộc sống hằng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- Giáo viên: Tranh, ảnh, bài thơ, bài hát, truyện nói về ng­­ười phụ nữ Việt Nam.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **1. Khởi động:(5phút)** | | |
| - Cho HS tổ chức chơi trf chơi "Truyền điện": *Kể nhanh các hành động thể hiện sự kính già, yêu trẻ.*  - GV nhận xét, tuyên dương.  - Giới thiệu bài - Ghi bảng. | - HS chơi trũ chơi  - HS nghe  - HS nghe và thực hiện | |
| **2. Thực hành:(30-31 phút)** | | |
| **Hoạt động 1:( 8 - 10’)** Xử lí tình huống (BT3, sgk)  - GV chia 2 nhóm, mỗi nhóm xử lí 1 tình huống.  - GV giao nhiệm vụ cho các nhóm.  - GV nhận xét chung.  ⇒ GVKL: Chọn trư­­ởng nhóm cần phải xem khả năng tổ chức công việc, khả năng hợp tác với các bạn khác trong công việc. Không nên chọn Tiến chỉ vì lí do bạn là con trai.  - Mỗi ng­­ười đều có quyền bày tỏ ý kiến của mình. Bạn Tuấn nên lắng nghe các bạn nữ phát biểu.  **Hoạt động 2: ( 7-9,)** Làm BT4, sgk  - GV giao nhiệm vụ cho các nhóm.  ⇒ GVKL: Những ngày 8/3, 20/10 và tổ chức Hội Phụ nữ, Câu lạc bộ các nữ doanh nhân là dành riêng cho phụ nữ.  **Hoạt động 3:(8 - 10,)** Ca ngợi người phụ nữ Việt Nam (BT5, sgk)  - Gv chia 3 nhóm, tổ chức thi hát, đọc thơ hoặc kể chuyện về một ng­­ười phụ nữ mà em yêu mến, kính trọng.  ⇒ GVKL: SGK | | - 1 HS đọc BT 3.  - Các nhóm thảo luận.  - Đại diện nhóm lên trình bày.  - Các nhóm khác bổ sung ý kiến.  - HS nhắc lại kết luận.    - 1 HS đọc BT4.  - HS làm việc theo nhóm đôi.  - Đại diện nhóm trình bày.  - Cả lớp nhận xét bổ sung.  - HS nhắc lại kết luận.  - HS từng nhóm lần l­­ượt trình bày, nhóm nào không nêu ra đ­­ược thì nhóm đó thua.  - Lớp nhận xét, bình chọn nhóm thắng cuộc.  - HS nhắc lại kết luận. |
| **3.Vận dụng- sáng tạo.:(2 phút)** | | |
| - Tìm hiểu và chuẩn bị giới thiệu về một người phụ nữ mà em kính trọng, yêu mến. | | - HS nghe và thực hiện |

**HĐ 5:Củng cố, dăn dò:(2')**

- Vì sao cần tôn trọng phụ nữ?

- Nhận xét giờ học.

- Thực hiện những hành vi đạo đức đã học.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**TIẾT 4; TOÁN\***

**Luyện tập chung về phép chia số thập phân**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Giúp HS Nắm chắc cách chia với số thập phân. Giải toán có liên quan đến phép chia với số thập phân ở các dạng khác nhau.

- Hình thành và phát triển cho HS năng tư chủ và tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo,Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học

- Giáo dục học sinh tự giác, cẩn thận trong học tập.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- GV: Hệ thống bài tập

- HS: SGK, vở. Chuẩn bị nội dung bài tập...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động:(1-2')**  - Nêu quy tắc chia STP cho STP?  **=> Giới thiệu bài, ghi bảng.**  **2. Thực hành: 30-32'**  **\* Bài 1:** (7-8')Đặt tính rồi tính:  -MT: củng cố về 4 phép chia liên quan đến STP.  95,2: 6,8 75,52: 32  38 : 5,5 11256 : 28 875 : 17,5  **\* Bài 2:** (7-8') MT: Rèn giải toán có lời văn liên quan chia với STP.  Giải toàn dựa vài tóm tắt  1 bộ quần áo 2,8m  Có 429,5m được ít nhất ? bộ  Còn thừa ? m  GV hướng dẫn HS giải lưu ý HS được ít nhất bao nhiêu ? cách xác định số dư.  \* Bài 3 :(8-9') - MT: Vận dụng các tính chất đã học vào tính nhanh**.(Không YC HSKT)**  Tính nhanh  a) 1,25 x 10,08 x 0, 8 : 0,9  b) 0,64 x 0,04 x 25 : 0,8 + 0,5 x 0,112  c) 0,51 : 0,17 + 0,57 : 1,9 + 4,8 : 0,16 + 0,72 : 0,9  d) ( 23,79 : 7,8 - 6,8 : 17 ) x 3,04 - 2,04  Bài 4 : **.(Không YC HSKT)**  Tổng diện tích hai thửa ruộng là 876m2 . Nếu chuyển 12m2 diện tích của thửa ruộng thứ nhất sang thửa ruộng thứ hai thì diện tích của chúng bằng nhau . Biết rằng năng suất bình quân của mỗi thửa ruộng đều đạt 6,5 tấn thóc trên 1 ha, hỏi mỗi thửa ruộng thu được bao nhiêu tấn thóc ?  **3.Củng cố- dặn dò**:(2')  - Nêu kiến thức được củng cố trong bài?  - Nhận xét chung tiết học.tiết sau luyện tập về các phép tính với STP. | - 2 HS nêu miệng.  - Nhận xét, đánh giá.  - Làm bài vào nháp.  + Nêu lại cách thực hiện.  - Hs làm xong có thể tự lấy thêm ví dụ khác và thực hiện.  - Đọc và xác định các yếu tố đã cho của bài toán.  - Dựa vào tóm tắt nêu lại đề toán.  - HS nêu cách làm.  - Làm bài vào vở.  - Đọc và xác định yêu cầu.  + Thi làm đúng làm nhanh.  + Nêu các tính chất áp dụng vào bài làm.  -Làm bài theo khả năng. |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**DUYỆT GIÁO ÁN*:***

**----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*